

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 181/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng
khu công nghiệp Thanh Liêm giai đoạn II tỉnh Hà Nam**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN: Giờ: ...S.....
Ngày: 18/3/2019.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thanh Liêm giai đoạn II, tỉnh Hà Nam với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần bất động sản Capella.
2. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Thanh Liêm giai đoạn II - tỉnh Hà Nam.
3. Mục tiêu Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN.
4. Quy mô Dự án: 142,13 ha.
5. Tổng vốn đầu tư của Dự án: 942,05 tỷ đồng. Trong đó, vốn tự có của nhà đầu tư là 188,41 tỷ đồng, vốn vay ngân hàng là 565,23 tỷ đồng và vốn huy động khác là 188,41 tỷ đồng.
6. Thời hạn thực hiện Dự án: 50 năm kể từ ngày quyết định chủ trương đầu tư.
7. Địa điểm thực hiện Dự án: phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý; các xã Thanh Thủy, Thanh Phong, Thanh Hà và thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

8. Tiến độ thực hiện Dự án: UBND tỉnh Hà Nam chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam quy định cụ thể tiến độ thực hiện Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư.

9. Ưu đãi đầu tư: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, nội dung báo cáo; các nội dung tiếp thu và giải trình; các nội dung đã thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và quy hoạch liên quan khác.

b) Tự chịu trách nhiệm lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan.

c) Tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành trong quá trình triển khai đầu tư, xây dựng và vận hành KCN.

d) Quyết định cho thuê đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và pháp luật có liên quan. Đảm bảo quyền sử dụng địa điểm của nhà đầu tư, không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm, và nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được nhà nước cho thuê đất. Chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam yêu cầu nhà đầu tư ký quỹ để bảo đảm thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư.

d) Chỉ đạo Ban Quản lý các KCN tỉnh Hà Nam thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và Quyết định này. Ban Quản lý các KCN tỉnh Hà Nam và các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án bảo đảm phù hợp với quy hoạch; mục tiêu, nội dung, tiến độ quy định tại Quyết định này và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai và môi trường.

e) Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với nhà đầu tư triển khai phương án đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống của người lao động, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa thể thao cho người lao động KCN và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; xây dựng phương án thu hồi đất phù hợp với tiến độ đầu tư của Dự án. Yêu cầu nhà đầu tư điều chỉnh các

nội dung chi tiết của Dự án theo ý kiến của các bộ, ngành, trong đó có tỷ lệ đất trồng cây xanh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.
2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giao thông Vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, XD, CT, TN&MT, NN&PTNT, GTVT;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHDP, TGĐ Cổng TTĐT,
- Lưu: VT, CN (3b). Khánh 



Trịnh Đình Dũng